

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2012

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính Thông tư số 163/2011/TT-BTC ngày 17/11/2011  
của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt  
của Việt Nam để thực hiện Khu vực Thương mại tự do  
ASEAN-Hàn Quốc giai đoạn 2012 - 2014**

## BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12  
ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28/9/2010 của Chính phủ  
về Công báo;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ  
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài  
chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đính chính Thông tư số 163/2011/TT-BTC ngày 17/11/2011  
về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực  
hiện Khu vực Mậu dịch Thương mại tự do ASEAN-Hàn Quốc giai đoạn  
2012-2014 (sau đây gọi tắt là Thông tư số 163/2011/TT-BTC) như sau:

Biểu thuế đính kèm Thông tư số 163/2011/TT-BTC trong bản mềm đã  
đăng trên website Bộ Tài chính thì vẫn đầy đủ thông tin chính xác, nhưng  
trong bản giấy đã gửi đi bị in trùng một trang (trang 260 có nội dung trùng  
với trang 259) và thiếu một trang (do bị in trùng).

Nay Bộ Tài chính gửi lại trang 260 bản gốc của Thông tư số  
163/2011/TT-BTC (kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ thời điểm thi hành Thông tư số 163/2011/TT-BTC (ngày 01/1/2012) và là một bộ phận không tách rời của Thông tư số 163/2011/TT-BTC./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát NDTC, Tòa án NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra Văn bản-Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính
- Lưu: VT, VP.

TUQ. BỘ TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG



www.LuatVietnam.vn

Mã hàng	Mô tả hàng hoá	Thuế suất AKFTA(%)			Nước không được hưởng ưu đãi	GIC
		2012	2013	2014		
5603 12 00	- Trọng lượng trên 25 g/m <sup>2</sup> nhưng không quá 70 g/m <sup>2</sup>	7	5	5	MY, PH	
5603 13 00	- - Trọng lượng trên 70 g/m <sup>2</sup> nhưng không quá 150 g/m <sup>2</sup>	7	5	5		
5603 14 00	- - Trọng lượng trên 150 g/m <sup>2</sup>	7	5	5	PH	
	- Loại khác:					
5603 91 00	- - Trọng lượng không quá 25 g/m <sup>2</sup>	7	5	5	PH	
5603 93 00	- - Trọng lượng trên 70 g/m <sup>2</sup> nhưng không quá 150 g/m <sup>2</sup>	7	5	5		
<b>56.04</b>	<b>Chỉ cao su và sợi (cord) cao su, được bọc bằng vật liệu dệt; sợi dệt, và dài và dạng tương tự thuộc nhóm 54.04 hoặc 54.05, đũa ngâm tẩm, tráng, phủ hoặc bao ngoài bằng cao su hoặc plastic.</b>					
5604 10 00	- Chỉ cao su và sợi (cord) cao su, được bọc bằng vật liệu dệt	5	5	5		
5604 90	- Loại khác:					
5604 90 10	- - Chỉ già catgut, băng sợi tơ tằm	5	5	5		
5604 90 20	- - Sợi dệt được ngâm tẩm cao su	5	5	5		
5604 90 30	- - Sợi có độ bền cao từ polyeste, nilông hoặc polyamit khác hoặc từ sợi vít cô (viscose) nhân tạo	5	5	5		
5604 90 90	- - Loại khác	5	5	5		
<b>5605 00 00</b>	<b>Sợi trộn kim loại, có hoặc không quấn bọc, là loại sợi dệt hoặc dài hoặc dạng tương tự thuộc nhóm 54.04 hoặc 54.05, được kết hợp với kim loại ở dạng dây, dài hoặc bột hoặc phủ bằng kim loại.</b>	5	5	5		
<b>5606 00 00</b>	<b>Sợi cuộn bọc, và sợi dạng dài và các dạng tương tự thuộc nhóm 54.04 hoặc 54.05, đũa quấn bọc (trừ các loại thuộc nhóm 56.05 và sợi quấn bọc lông bờm ngựa); sợi sonin (chenille) (kể cả sợi sonin xù); sợi sùi vòng.</b>	12	10	10		
<b>56.07</b>	<b>Dây xe, chão bện (cordage), thừng và cáp, đũa hoặc chưa tết hoặc bện và đũa hoặc chưa ngâm tẩm, tráng, phủ hoặc bao ngoài bằng cao su hoặc plastic.</b>					
	- Từ xizan (sisal) hoặc từ xơ dệt khác của các cây thuộc chi cây thùa:					